

Số: 2674/QĐ-CHKQTTSN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc **Phê duyệt kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục**
“Hợp tác kinh doanh dịch vụ phòng khách thương gia (mã vị trí DDG20) tại
nhà ga quốc nội - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”

GIÁM ĐỐC CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT

Căn cứ Quyết định số 115/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Công văn số 287/CHK-QLC ngày 16/1/2023 của Bộ giao thông vận tải - Cục hàng không Việt Nam về việc cải tạo khu vực gate 16 nhà ga quốc nội Cảng HKQT Tân Sơn Nhất thành phòng chờ phục vụ khách hạng C trong nước;

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-HĐQT ngày 28/10/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc ban hành Quy chế quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không tại Cảng hàng không;

Căn cứ Công văn số 4848/HD-TCTCHKVN ngày 14/12/2022 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế về Quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không tại Cảng hàng không;

Căn cứ Công văn số 287/CHK-QLC ngày 16/1/2023 của Bộ giao thông vận tải - Cục hàng không Việt Nam về việc cải tạo khu vực gate 16 nhà ga quốc nội Cảng HKQT Tân Sơn Nhất thành phòng chờ phục vụ khách hạng C trong nước;

Căn cứ Quyết định số 2237/QĐ-CHKQTTSN ngày 5/7/2023 của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc thành lập Tổ thẩm định, Tổ chuyên gia lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh, hợp tác khai thác, thuê mặt bằng, thuê mặt bằng/vị trí quảng cáo tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 2789/QĐ-CHKQTTSN ngày 6/7/2023 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc Phê duyệt phương án giá tối thiểu mặt bằng kinh doanh phòng khách thương gia tại vị trí DDG20 tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Tờ trình số 1-1/TTr-TCG ngày 01/8/2023 về việc Trình duyệt kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ phòng khách thương gia



(mã vị trí DDG20) tại nhà ga quốc nội - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”,

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 2-1/BC-TTĐ ngày 04/8/2023 của Tổ thẩm định về việc Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ phòng khách thương gia (mã vị trí DDG20) tại nhà ga quốc nội - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ phòng khách thương gia (mã vị trí DDG20) tại nhà ga quốc nội - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất” với nội dung sau:

1. Tên hạng mục: Hợp tác kinh doanh dịch vụ phòng khách thương gia (mã vị trí DDG20) tại nhà ga quốc nội - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
2. Bên mời hợp tác: Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.
3. Vị trí, diện tích mặt bằng hợp tác kinh doanh phòng khách thương gia:

Vị trí	Mã vị trí	Diện tích (dài x rộng) (m ²)
Khu vực cách ly quốc nội đi gate 16	DDG20	1. Khu vực phục vụ hành khách: 20,48 m x 12,25 m = 250,88 m² 2. Khu vực hút thuốc: 2,7 m x 3,3 m = 8,92 m² 3. Khu vực bếp: 2,85 m x 4,67 m = 13,3 m² 4. Khu vực vệ sinh: (6,8 m x 4,67 m) – 8,91 m ² phòng hút thuốc = 22,85 m²
Tổng cộng:		295,95 m²

➤ Vị trí theo sơ đồ bản vẽ đính kèm

Ghi chú: Diện tích có thể thay đổi phù hợp với điều kiện khai thác nhà ga.

4. Phương án hợp tác kinh doanh:

a. Góp vốn:

- + Cảng HKQT Tân Sơn Nhất (TIA) góp vốn bằng toàn bộ quyền quản lý, sử dụng, khai thác mặt bằng.
- + Đối tác góp vốn bằng việc đầu tư cơ sở vật chất trên mặt bằng như: thiết kế, xây dựng, lắp đặt trang thiết bị, sửa chữa các công trình trên mặt bằng; khai thác, tổ chức khai thác kinh doanh mặt bằng.

b. Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh được xác định:

Phương án phân chia: phân chia theo doanh thu

$$Li = t * D$$

Trong đó:

Li : Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh TIA được phân chia hàng tháng.

t : Tỷ lệ phân chia (tỷ lệ %).

D : Doanh thu thực tế phát sinh từ hoạt động hợp tác kinh doanh (chưa bao gồm thuế GTGT).

c. Tỷ lệ phân chia khởi điểm, lợi ích hợp tác tối thiểu:

Stt	Khu vực	Mã vị trí	Diện tích (m ²)	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ hợp tác khởi điểm (t)	Lợi ích tối thiểu khởi điểm Cảng được phân chia hàng tháng (L _{min}) VND/m ² /tháng
1	Khu vực phục vụ hành khách + phòng hút thuốc	DDG20	259,8	Phòng chờ phục vụ hành khách thương gia	16%	2.000.000
2	Nơi tập kết hàng hóa + khu vực vệ sinh	DDG20	36,15	Nơi tập kết hàng hóa + khu vực vệ sinh		450.000

➤ Lợi ích hợp tác chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí sử dụng điện, nước, chi phí thi công cấp nguồn điện, điện thoại, internet..và các chi phí khác (nếu có).

- Hình thức lựa chọn đối tác: lựa chọn rộng rãi
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn đối tác: tháng 08/2023.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng hợp tác kinh doanh.
- Thời gian hợp tác kinh doanh: kể từ ngày hoàn thành nghiệm thu lắp đặt và đưa mặt bằng vào khai thác cho đến khi nhà ga T3 – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất đưa vào khai thác nhưng không quá ngày 31/12/2025.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh doanh phối hợp phòng Tài chính – Kế toán, Trung tâm Khai thác ga Tân Sơn Nhất, phòng An toàn - Kiểm soát chất lượng thực hiện.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định, các Ông/Bà thủ trưởng phòng Kinh doanh, phòng Tài chính-Kế toán, Trung tâm Khai thác ga Tân Sơn Nhất, Phòng An toàn - Kiểm soát chất lượng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên

quan căn cứ nội dung trên triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng trình tự, thủ tục và quy định hiện hành của Nhà nước, Tổng công ty cảng hàng không Việt Nam - CTCP./.

Nơi nhận: *ph*

- Như điều 3;
- P.KD;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Đặng Ngọc Cương

C.T.C.P. HANG